TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA TRI** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do– Hạnh phúc**
Số: 16/2021/QĐST-DS	*Ba Tri, ngày 24 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 02 năm 2021 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 231/2020/TLST-DS ngày 12 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Tô Quốc H, sinh năm 1963;

Địa chỉ: đường N, khu phố x, thị trấn B, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền: Chị Tô Nguyễn Việt T, sinh năm 1993;

Địa chỉ: đường N, khu phố x, thị trấn B, huyện B tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Trung H1, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Ấp A, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Hồ Trung H1 thừa nhận có nợ và đồng ý trả cho ông Tô Quốc H số tiền 19.047.500đ (Mười chín triệu không trăm bốn mươi bảy nghìn năm trăm đồng). Thời gian trả từ khi Tòa án ban hành quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu

thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Án phí dân sự hòa giải thành: 476.000đ (Bốn trăm bảy mươi sáu nghìn đồng)

- Nguyên đơn ông Tô Quốc H nộp ½ án phí hòa giải thành là: 238.000đ (Hai trăm ba mươi tám nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 874.000đ (Tám trăm bảy mươi bốn nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0002726 ngày 16/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri. Sau khi khấu trừ hoàn lại cho ông Tô Quốc H số tiền 636.000đ (Sáu trăm ba mươi sáu nghìn đồng) tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn anh Nguyễn Trung H1 nộp ½ án phí hòa giải thành là 238.000đ (Hai trăm ba mươi tám nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Chi Cục THADS huyện Ba Tri;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Duy Linh